

DANH SÁCH HỌC SINH HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2025-2026

STT	Họ và tên	Lớp	Thuộc đối tượng			Số tháng	Hỗ trợ CPHT		Ghi chú
			Miễn 100%				Số tiền hỗ trợ 1 tháng	Số tiền hỗ trợ CPHT kỳ I năm học 2025-2026	
			Hộ nghèo	Khuyết tật	Hộ cận nghèo				
1	2	3	4		5	6	9	10	14
1	Trần Phương Thảo	5 tuổi A		1		5	150 000	750,000	
2	Nguyễn Anh Quân	5 tuổi B		1		5	150 000	750,000	
3	Nguyễn Đăng Khôi	4 tuổi A		1		5	150 000	750,000	
4	Nguyễn Quốc Đại	4 tuổi B		1		5	150 000	750,000	
5	Phạm Đức Anh	5 tuổi B	1			5	150 000	750,000	
6	Nguyễn Khải Hoàn	5 Tuổi C			1	5	150 000	750,000	
7	Phạm Bảo Châu	3TAKC	1			5	150 000	750,000	
8	Trần Thanh Tùng	3TBKC	1			5	150 000	750,000	
9	Phạm Anh Đức	4TCKC	1			5	150 000	750,000	
Tổng			4	4	1	45	1,350,000	6,750,000	

Số tiền bằng chữ: Sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng

Người lập biểu



Nguyễn Thị Hồng

Khánh Trung, ngày 06 tháng 5 năm 2026



Hiệu Trưởng

Nguyễn Thị Thu Hà

UBND XÃ KHÁNH TRUNG
TRƯỜNG MẦM NON KHÁNH THÀNH

DANH SÁCH HỌC SINH HỖ TRỢ TIỀN ĂN TRƯA
HỌC KỲ II - NĂM HỌC 2025-2026

STT	Họ và tên	Lớp	Thuộc đối tượng			Số tháng	Hỗ trợ CPHT		Ghi chú
			Miễn 100%				Số tiền hỗ trợ 1 tháng	Số tiền hỗ trợ CPHT kỳ I năm học 2025-2026	
			Hộ nghèo	Khuyết tật	Hộ cận nghèo				
1	2	3	4		5	6	9	10	14
1	Trần Phương Thảo	5 tuổi A		1		5	360 000	1,800,000	
2	Nguyễn Anh Quân	5 tuổi B		1		5	360 000	1,800,000	
3	Nguyễn Đăng Khôi	4 tuổi A		1		5	360 000	1,800,000	
4	Nguyễn Quốc Đại	4 tuổi B		1		5	360 000	1,800,000	
5	Phạm Đức Anh	5 tuổi B	1			5	360 000	1,800,000	
6	Nguyễn Khải Hoàn	5 Tuổi C			1	5	360 000	1,800,000	
7	Phạm Bảo Châu	3TAKC	1			5	360 000	1,800,000	
8	Trần Thanh Tùng	3TBKC	1			5	360 000	1,800,000	
9	Phạm Anh Đức	4TCKC	1			5	360 000	1,800,000	
Tổng			4	4	1	45	3,240,000	16,200,000	

Số tiền bằng chữ:

Mười sáu triệu hai trăm nghìn đồng

Người lập biểu

Nguyễn Thị Hồng

Khánh Trung, ngày 06 tháng 5 năm 2026

Hiệu Trưởng



Nguyễn Thị Thu Hà